

Số: 212/2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 261/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Văn D; nơi cư trú: Thôn 2, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Chị Lê Thị L; nơi cư trú: Thôn KN, xã VA, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thụ lý số 261/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 đã được thẩm tra tại phiên hòa giải và căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, thấy:

[1] Về con chung: Anh Phạm Văn D và chị Lê Thị L có 01 con chung là Phạm Yến N, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2015. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 11/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, anh chị thỏa thuận: Giao con chung Phạm Yến N cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con anh chị xin tự thỏa thuận. Tuy nhiên, hiện tại chị L đã lấy chồng khác, không đảm bảo đủ điều kiện, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Mặt khác, anh D có nguyện

vọng được nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, anh D và chị L đã thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: Giao con chung Phạm Yến N cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với thực tế về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của anh D và chị L đồng thời phù hợp với nguyện vọng của cháu N muốn được ở với bố. Do đó, căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và việc cấp dưỡng nuôi con của anh D và chị L.

[2] Về lệ phí Tòa án: Anh D và chị L thỏa thuận: Anh D xin nhận chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận trên phù hợp với quy định theo khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Phạm Yến N, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2012 cho anh Phạm Văn D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh Phạm Văn D và chị Lê Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn D xin nhận chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Anh D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án theo Biên lai thu số 0017307 ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh D đã nộp đủ tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã TL, huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã VA, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đinh Duy Việt

